**Nguyên tắc khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư**

**với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành**

*Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư* là một hệ cơ sở dữ liệu duy nhất được xây dựng tại Trung tâm Cơ sở dữ liệu quốc gia (DLQG) về dân cư Bộ Công an được kết nối thống nhất, đồng bộ đến Công an cấp tỉnh, Công an cấp huyện và Công an xã, phường, thị trấn.

*Thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:*

Thông tin của công dân được thu thập, cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bao gồm: Họ, tên đệm và tên khai sinh; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Nơi đăng ký khai sinh; Quê quán; Dân tộc; Tôn giáo; Quốc tịch; Tình trạng hôn nhân; Nơi thường trú; Nơi tạm trú; Tình trạng khai báo tạm vắng; Nơi ở hiện tại; Quan hệ với chủ hộ; Nhóm máu, khi công dân yêu cầu cập nhật và xuất trình kết luận về xét nghiệm xác định nhóm máu của người đó; Họ, chữ đệm và tên, số định danh cá nhân hoặc số Chứng minh nhân dân, quốc tịch của cha, mẹ, vợ, chồng hoặc người đại diện hợp pháp; Họ, chữ đệm và tên, số định danh cá nhân hoặc số Chứng minh nhân dân của chủ hộ và các thành viên hộ gia đình; Ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích.

*Quản lý, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.*

- Cơ sở DLQG về dân cư là cơ sở dữ liệu dùng chung do Bộ Công an quản lý.

- Công dân được khai thác thông tin của mình trong Cơ sở DLQG về dân cư.

- Thông tin trong Cơ sở DLQG về dân cư là căn cứ để cơ quan, tổ chức kiểm tra, thống nhất thông tin về công dân. Khi công dân đã sử dụng thẻ Căn cước công dân của mình, cơ quan, tổ chức không được yêu cầu công dân xuất trình giấy tờ hoặc cung cấp thông tin đã có trong Cơ sở DLQG về dân cư.

*Cơ sở dữ liệu chuyên ngành* là tập hợp thông tin về một hoặc một số lĩnh vực quản lý nhất định của bộ, ngành được số hóa, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin và được kết nối với Cơ sở DLQG về dân cư.

 Theo Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an (*có hiệu lực thi hành từ ngày 19/12/2022)*quy định về kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở DLQG về dân cư với cơ sở DLQG, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác quy định một số nội dung cụ thể như sau:

**Nguyên tắc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở DLQG về dân cư với cơ sở DLQG, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác:**

- Tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; bảo đảm các quy định về bảo mật, an ninh, an toàn thông tin mạng theo pháp luật hiện hành.

- Không làm ảnh hưởng đến quyền lợi và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, không được xâm phạm quyền về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình trừ trường hợp pháp luật khác có quy định.

- Cơ quan quản lý Cơ sở DLQG về dân cư Bộ Công an có trách nhiệm kết nối, chia sẻ thông tin trong Cơ sở DLQG về dân cư với cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân được kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin với Cơ sở DLQG về dân cư phải bảo đảm điều kiện hạ tầng hệ thống thông tin, mô hình kết nối, cấu trúc dữ liệu, an ninh, an toàn, bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

**Các thông tin được chia sẻ cho hệ thống Cơ sở DLQG về dân cư:**

- Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử dùng chung, Cơ sở dữ liệu về cư trú, Cơ sở dữ liệu Căn cước công dân, Cơ sở dữ liệu về y tế và cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác chia sẻ thông tin về công dân cho hệ thống Cơ sở DLQG về dân cư theo quy định của pháp luật bảo đảm thống nhất, đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Các thông tin chuyên ngành gắn với công dân khi được các cơ quan, tổ chức chia sẻ cho Bộ Công an thì cơ quan quản lý Cơ sở DLQG về dân cư Bộ Công an là đầu mối tiếp nhận để khai thác, sử dụng phục vụ cho công tác quản lý dân cư và đáp ứng yêu cầu công tác nghiệp vụ khác của Công an các đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

**Phương thức kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở DLQG về dân cư với cơ sở DLQG, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác:**

- Việc kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cơ sở DLQG về dân cư với cơ sở DLQG khác, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, Hệ thống thông tin khác được thực hiện thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, trục liên thông văn bản quốc gia, các nền tảng kết nối, tích hợp khác theo quy định của pháp luật.

- Phương thức kết nối thông qua giao diện lập trình ứng dụng.

**Quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin với Cơ sở DLQG về dân cư:**

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin với Cơ sở DLQG về dân cư có quyền: Khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở DLQG về dân cư theo chức năng, nhiệm vụ và mục đích đăng ký với cơ quan quản lý Cơ sở DLQG về dân cư; Đề nghị cơ quan quản lý cơ sở DLQG về dân cư Bộ Công an giải quyết các vướng mắc làm ảnh hưởng đến quyền khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở DLQG về dân cư.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin với Cơ sở DLQG về dân cư có trách nhiệm: Tuân thủ các quy định của Thông tư và các quy định của pháp luật về quản lý, kết nối và chia sẻ và sử dụng thông tin; Khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở DLQG về dân cư theo đúng phạm vi cho phép, nội dung thống nhất về chia sẻ thông tin; Chia sẻ thông tin theo quy định cho Cơ sở DLQG về dân cư; Thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý Cơ sở DLQG về dân cư Bộ Công an về những sai sót của thông tin đã chia sẻ hoặc khai thác, sử dụng; Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền, cơ quan quản lý Cơ sở DLQG về dân cư để giải quyết các vướng mắc trong quá trình kết nối, chia sẻ và khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở DLQG về dân cư.

**Công dân thực hiện tra cứu, khai thác thông tin thông qua cổng dịch vụ công:**

Công dân thực hiện tra cứu, khai thác thông tin thông qua cổng dịch vụ công như sau:

1. Công dân đăng nhập vào cổng dịch vụ công.

2. Công dân lựa chọn dịch vụ tra cứu hoặc dịch vụ khai thác thông tin cá nhân.

3. Bộ Công an trả kết quả tra cứu của công dân bằng thông tin hiển thị trên cổng dịch vụ công hoặc trả kết quả khai thác thông tin bằng Thông báo (theo mẫu).

Nghị định số [137/2015/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-137-2015-nd-cp-huong-dan-luat-can-cuoc-cong-dan-282742.aspx) ngày 31/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân (sđ, bs một số điều bởi Nghị định số [37/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/quyen-dan-su/nghi-dinh-37-2021-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-137-2015-nd-cp-huong-dan-luat-can-cuoc-cong-dan-449402.aspx) ngày 29/3/2021 của Chính phủ).

 Điều 9 Luật căn cước công dân 2014 (sđ,bs 2020).

 Điều 10 Luật căn cước công dân 2014 (sđ,bs 2020).

 Điều 3 Luật Căn cước công dân 2014 (sđ,bs 2020).

 Quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 46/2022/TT-BCA.

 Tại Điều 4 Thông tư 46/2022/TT-BCA.